TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:229/2018/HS-ST
Ngày: 19-06-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đỗ Phượng

2.Ông Trần Tuấn Hưởng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 06 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo: **Dương Xuân H-** sinh ngày 13/01/1991, tại Thái Nguyên;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm C II, xã NL, huyện PB, tỉnh TN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Dương Văn H1, sinh năm 1965 và bà: Dương Thị H2, sinh 1965, gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Dương Thị T, sinh năm 1993; chưa có con; tiền sự: không.

Tiền án: 02

-Tại bản án số 29/2012/HSST ngày 20/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN xử phạt H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội " Cố ý gây thương tích".

-Tại bản án số 09/2014/HSST ngày 6/3/2014 của Tòa án nhân dân TX SC, H bị xử phạt 9 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", Tổng hợp với bản án số 29/2012/HSST ngày 20/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện PB là 45 tháng tù. Thi hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/03/2018 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN – Có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:**

1) Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 12, phường TL, TP. TN, tỉnh TN

2) Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1973 (vắng mặt)

HKTT: tổ 7, phường TL, TP. TN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2018, Huy từ nhà thuộc xóm C II, xã NL, huyện PB tỉnh TN đi đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 12, phường TL, thành phố TN để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây H gặp mua của một người đàn ông tên Tám mua của người này được 01 (một) gói Heroin được quấn bằng băng dính màu đỏ, bên trong có lớp giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy đến 9 giờ 40 phút cùng ngày H cầm gói ma túy đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường TL tiếp cận, yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên khai tên Dương Xuân H và tự giác giao nộp 01 gói băng dính màu đỏ, bên trong có gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng, H khai là Heroin, mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Xuân H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Xuân H có trọng lượng 0,387 gam.

Tại Kết luận giám định số 482/KL-PC54 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Dương Xuân H là chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,387 gam.

Bản cáo trạng số 192/CT-VKSTPTN ngày 19 tháng 04 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo Dương Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Xuân H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Xuân H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu H1 trong có chứa Heroin; áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, gửi lời xin lỗi tới gia

đình bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng**:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa ngày 21/05/2018 bị cáo đề nghị được mời luật sư bào chữa, để đảm bảo quyền của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa để bị cáo nhờ gia đình làm thủ tục mời luật sư bào chữa cho bị cáo. Tại biên bản làm việc ngày 31/05/2018 đối với bà Dương Thị H2 (là mẹ của bị cáo H) xác định gia đình không có điều kiện kinh tế để thuê luật sư bào chữa. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với ý kiến của bà Dương Thị H2, xác định tự mình bào chữa, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đủ tuổi thành niên, không thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý do đó tiếp tục xét xử đối với bị cáo H theo quy định pháp luật.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Xuân H tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh TN về số chất bột màu trắng được thu của H là Heroin. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, hồi 09 giờ ngày 17/03/2018 Dương Xuân H đi đến khu vực tổ 12, phường TL mua của người đàn ông tên Tám 01 gói ma túy giá 200.000đ về sử dụng, đến 09 giờ 40 cùng ngày H đang tìm chỗ để sử dụng thì bị tổ tuần tra công an phường TL kiểm tra, H tự giác giao nộp ma túy. Tổ công tác đã tiến hành khám xét, thu giữ vật chứng, cân kiểm tra số chất bột màu trắng xác định trọng lượng 0,387 gam qua giám định là Heroin.

Với hành vi tàng trữ 0,387gam Heroin với mục đích để sử dụng như trên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội "Tàng trái phép chất ma túy", do năm 2012 bị cáo đã phạm tội chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm tại bản án số 09/2014/HSST ngày 06/03/2014 Tòa án nhân dân TX SC, đến nay bản án này chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nội dung điều luật quy định*:*

1) Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

a)....o) Tái phạm nguy hiểm".

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên bị cáo không từ bỏ ma túy mà vẫn mua Heroin phục vụ cho nhu cầu của bản thân, do đó Hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xét nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý **v**ật chứng vụ án: Đối với bì niêm phong H1 số Heroin cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[**8**]Về nguồn gốc số Heroin Dương Xuân H khai mua của một người tên Tám tuy nhiên qua điều tra xác minh không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để làm rõ.

[9] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Xuân H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Dương Xuân H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/03/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Dương Xuân H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu H1, bên trong có chứa Heroin.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN theo biên bản giao nhận số 219 lập ngày 10/04/2018).

[4] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Dương Xuân H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.